

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2019

DANH SÁCH BẢO SỔ BẢO DANH

Loại hình: Chuyên

STT	SBD	Phòng	Tên điểm thi	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Ngoại ngữ	Lớp	Tên trường
1	92623	18	THPT Hùng Vương	TRẦN KHÁNH LINH	17/11/2004	Nữ	AV	9A1	THCS CẦU KIỆU
2	92693	21	THPT Hùng Vương	BÙI PHƯƠNG NGHI	19/09/2004	Nữ	AV	9A1	THCS CẦU KIỆU
3	92863	28	THPT Hùng Vương	TRẦN ĐÌNH THANH SƠN	09/02/2004	Nam	AV	9A1	THCS CẦU KIỆU
4	92900	29	THPT Hùng Vương	MÃ HOÀNG THIỆN	19/02/2004	Nam	AV	9A1	THCS CẦU KIỆU
5	93238	15	THPT Nguyễn An Ninh	NGUYỄN XUÂN NGUYỄN	12/07/2004	Nam	AV	9A1	THCS CẦU KIỆU
6	93363	22	THPT Nguyễn An Ninh	LỤC GIA MINH ANH	25/01/2004	Nữ	AV	9A1	THCS CẦU KIỆU
7	93456	26	THPT Nguyễn An Ninh	PHAN HỒNG NGỌC	23/03/2004	Nữ	AV	9A1	THCS CẦU KIỆU
8	93460	26	THPT Nguyễn An Ninh	HỒNG THIÊN NHÃ	11/06/2004	Nữ	AV	9A1	THCS CẦU KIỆU
9	93482	27	THPT Nguyễn An Ninh	VÕ NGỌC YẾN PHƯƠNG	14/07/2004	Nữ	AV	9A1	THCS CẦU KIỆU
10	93534	1	THPT Lương Thế Vinh	NGUYỄN HỮU KHÁNH VY	07/10/2004	Nữ	AV	9A1	THCS CẦU KIỆU
11	93578	4	THPT Lương Thế Vinh	NGUYỄN GIA HÂN	19/10/2004	Nữ	AV	9A1	THCS CẦU KIỆU
12	93692	9	THPT Lương Thế Vinh	TRẦN XUÂN BÁCH	09/09/2004	Nam	AV	9A1	THCS CẦU KIỆU
13	93791	13	THPT Lương Thế Vinh	NGUYỄN XUÂN HƯNG	16/07/2004	Nam	AV	9A1	THCS CẦU KIỆU
14	93805	14	THPT Lương Thế Vinh	LƯU THU HUYỀN	13/10/2004	Nữ	AV	9A1	THCS CẦU KIỆU
15	93887	17	THPT Lương Thế Vinh	NGUYỄN HOÀNG MINH	21/09/2004	Nam	AV	9A1	THCS CẦU KIỆU
16	93980	2	THPT Nguyễn Khuyến	CAO PHÚC QUÂN	06/09/2004	Nam	AV	9A1	THCS CẦU KIỆU
17	94000	3	THPT Nguyễn Khuyến	ĐẶNG LÊ THÀNH TÂM	24/02/2004	Nam	AV	9A1	THCS CẦU KIỆU
18	94013	3	THPT Nguyễn Khuyến	NGUYỄN TRẦN MAI THANH	20/02/2004	Nữ	AV	9A1	THCS CẦU KIỆU

Tổng cộng có tất cả: 18 học sinh.

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2019

DANH SÁCH BÁO SỔ BÁO DANH

Loại hình: Chuyên

STT	SBD	Phòng	Tên điểm thi	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Ngoại ngữ	Lớp	Tên trường
1	92464	11	THPT Hùng Vương	VÕ MINH HẠNH	28/03/2004	Nữ	AV	9A2	THCS CẦU KIỆU
2	92497	12	THPT Hùng Vương	HUỖNH NGUYỄN QUỐC HÙNG	14/09/2004	Nam	AV	9A2	THCS CẦU KIỆU
3	92992	4	THPT Nguyễn An Ninh	PHẠM PHÚ NHẬT TRÌNH	04/03/2004	Nam	AV	9A2	THCS CẦU KIỆU
4	93468	26	THPT Nguyễn An Ninh	NGUYỄN PHƯƠNG NHI	14/10/2004	Nữ	AV	9A2	THCS CẦU KIỆU
5	93635	6	THPT Lương Thế Vinh	LÊ BẢO QUÂN	20/12/2004	Nữ	AV	9A2	THCS CẦU KIỆU
6	94214	12	THPT Nguyễn Khuyến	NGUYỄN KHÁNH BẢO HÂN	25/05/2004	Nữ	AV	9A2	THCS CẦU KIỆU
7	94242	14	THPT Nguyễn Khuyến	NGUYỄN LÊ KHANH	01/09/2004	Nữ	AV	9A2	THCS CẦU KIỆU
8	94306	16	THPT Nguyễn Khuyến	NGUYỄN NGỌC BẢO NGHI	25/06/2004	Nữ	AV	9A2	THCS CẦU KIỆU

Tổng cộng có tất cả: 8 học sinh.

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2019

DANH SÁCH BÁO SỔ BÁO DANH

Loại hình: Chuyên

STT	SBD	Phòng	Tên điểm thi	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Ngoại ngữ	Lớp	Tên trường
1	94107	7	THPT Nguyễn Khuyến	ĐOÀN LÊ VY	28/06/2004	Nữ	AV	9A3	THCS CẦU KIỆU

Tổng cộng có tất cả: 1 học sinh.

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2019

DANH SÁCH BẢO SỔ BẢO DANH

Loại hình: Chuyên

STT	SBD	Phòng	Tên điểm thi	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Ngoại ngữ	Lớp	Tên trường
1	92270	3	THPT Hùng Vương	NGUYỄN PHÚC MINH ANH	27/11/2004	Nữ	AV	9A1	THCS ĐỘC LẬP
2	92403	9	THPT Hùng Vương	MAI THÁI DŨNG	30/08/2004	Nam	AV	9A1	THCS ĐỘC LẬP
3	93427	24	THPT Nguyễn An Ninh	PHAN NGUYỄN GIA KỲ	01/04/2004	Nam	AV	9A1	THCS ĐỘC LẬP
4	93654	7	THPT Lương Thế Vinh	NGUYỄN NGỌC KHÁNH VÂN	06/04/2004	Nữ	AV	9A1	THCS ĐỘC LẬP
5	93734	11	THPT Lương Thế Vinh	NGUYỄN MINH ĐỨC	19/12/2004	Nam	AV	9A1	THCS ĐỘC LẬP

Tổng cộng có tất cả: 5 học sinh.

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2019

DANH SÁCH BÁO SỔ BÁO DANH

Loại hình: Chuyên

STT	SBD	Phòng	Tên điểm thi	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Ngoại ngữ	Lớp	Tên trường
1	93450	25	THPT Nguyễn An Ninh	LÂM NGỌC PHƯƠNG NGHI	13/10/2004	Nữ	AV	9A4	THCS ĐỘC LẬP

Tổng cộng có tất cả: 1 học sinh.

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2019

DANH SÁCH BÁO SỔ BÁO DANH

Loại hình: Chuyên

STT	SBD	Phòng	Tên điểm thi	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Ngoại ngữ	Lớp	Tên trường
1	92960	3	THPT Nguyễn An Ninh	PHẠM NHẬT TIẾN	17/09/2004	Nam	AV	9A5	THCS ĐỘC LẬP

Tổng cộng có tất cả: 1 học sinh.

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2019

DANH SÁCH BÁO SỔ BÁO DANH

Loại hình: Chuyên

STT	SBD	Phòng	Tên điểm thi	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Ngoại ngữ	Lớp	Tên trường
1	92444	10	THPT Hùng Vương	NGUYỄN HOÀNG BẢO HÂN	26/08/2004	Nữ	AV	9A6	THCS ĐỘC LẬP
2	94003	3	THPT Nguyễn Khuyến	NGUYỄN ĐỨC TÂM	24/04/2004	Nam	AV	9A6	THCS ĐỘC LẬP
3	94431	21	THPT Nguyễn Khuyến	NGÔ THUY AN THUYỀN	21/11/2004	Nữ	AV	9A6	THCS ĐỘC LẬP

Tổng cộng có tất cả: 3 học sinh.

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2019

DANH SÁCH BÁO SỔ BÁO DANH

Loại hình: Chuyên

STT	SBD	Phòng	Tên điểm thi	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Ngoại ngữ	Lớp	Tên trường
1	92234	2	THPT Hùng Vương	NGUYỄN THIÊN ÂN	04/09/2004	Nữ	AV	9A8	THCS ĐỘC LẬP

Tổng cộng có tất cả: 1 học sinh.

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2019

DANH SÁCH BÁO SỔ BÁO DANH

Loại hình: Chuyên

STT	SBD	Phòng	Tên điểm thi	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Ngoại ngữ	Lớp	Tên trường
1	92300	4	THPT Hùng Vương	NGUYỄN NGỌC MINH ÁNH	10/05/2004	Nữ	AV	9A9	THCS ĐỘC LẬP
2	92732	22	THPT Hùng Vương	VŨ TRẦN MINH NGỌC	27/07/2004	Nữ	AV	9A9	THCS ĐỘC LẬP
3	94394	20	THPT Nguyễn Khuyến	ĐÀO NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	07/02/2004	Nữ	AV	9A9	THCS ĐỘC LẬP

Tổng cộng có tất cả: 3 học sinh.

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2019

DANH SÁCH BÁO SỔ BÁO DANH

Loại hình: Chuyên

STT	SBD	Phòng	Tên điểm thi	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Ngoại ngữ	Lớp	Tên trường
1	92677	20	THPT Hùng Vương	PHẠM THANH THẢO MY	18/10/2004	Nữ	AV	9A1	THCS NGÔ TẤT TỐ
2	93025	5	THPT Nguyễn An Ninh	TRẦN PHAN PHÚC UYÊN	19/04/2004	Nữ	AV	9A1	THCS NGÔ TẤT TỐ
3	93202	14	THPT Nguyễn An Ninh	NGUYỄN HOÀNG KIM LÂN	10/04/2004	Nam	AV	9A1	THCS NGÔ TẤT TỐ
4	93355	20	THPT Nguyễn An Ninh	HÀ MỸ XUÂN	09/11/2004	Nữ	AV	9A1	THCS NGÔ TẤT TỐ
5	93684	9	THPT Lương Thế Vinh	NGUYỄN TRỌNG TÙNG ANH	17/03/2004	Nam	AV	9A1	THCS NGÔ TẤT TỐ
6	93926	19	THPT Lương Thế Vinh	NGUYỄN HOÀNG PHÚC NGUYỄN	24/07/2004	Nam	AV	9A1	THCS NGÔ TẤT TỐ
7	94005	3	THPT Nguyễn Khuyến	NGUYỄN THÙY TÂM	13/02/2004	Nữ	AV	9A1	THCS NGÔ TẤT TỐ
8	94174	11	THPT Nguyễn Khuyến	ĐỖ THÁI BÌNH CA	25/02/2004	Nữ	AV	9A1	THCS NGÔ TẤT TỐ
9	94224	13	THPT Nguyễn Khuyến	TRẦN THỤY HỒNG HÂN	03/03/2004	Nữ	AV	9A1	THCS NGÔ TẤT TỐ
10	94334	17	THPT Nguyễn Khuyến	NGUYỄN THỊ LINH NHI	23/08/2004	Nữ	AV	9A1	THCS NGÔ TẤT TỐ
11	94478	23	THPT Nguyễn Khuyến	PHAN ĐỖ TƯỜNG VÂN	04/10/2004	Nữ	AV	9A1	THCS NGÔ TẤT TỐ

Tổng cộng có tất cả: 11 học sinh.

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2019

DANH SÁCH BÁO SỔ BÁO DANH

Loại hình: Chuyên

STT	SBD	Phòng	Tên điểm thi	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Ngoại ngữ	Lớp	Tên trường
1	92237	2	THPT Hùng Vương	TRẦN THIÊN ÂN	17/04/2004	Nam	AV	9A10	THCS NGÔ TẤT TỐ
2	92277	3	THPT Hùng Vương	NGUYỄN TRÚC ANH	01/04/2004	Nữ	AV	9A10	THCS NGÔ TẤT TỐ
3	92442	10	THPT Hùng Vương	LÊ NGỌC GIA HÂN	14/02/2004	Nữ	AV	9A10	THCS NGÔ TẤT TỐ
4	92589	16	THPT Hùng Vương	NGUYỄN QUỐC ANH KIỆT	07/01/2004	Nam	AV	9A10	THCS NGÔ TẤT TỐ
5	93220	14	THPT Nguyễn An Ninh	NGUYỄN HUY NAM	25/06/2004	Nam	AV	9A10	THCS NGÔ TẤT TỐ
6	93387	23	THPT Nguyễn An Ninh	TRẦN TRÍ DŨNG	27/03/2004	Nam	AV	9A10	THCS NGÔ TẤT TỐ
7	93618	5	THPT Lương Thế Vinh	THÂN ĐỨC NGHĨA	27/04/2004	Nam	AV	9A10	THCS NGÔ TẤT TỐ
8	94489	24	THPT Nguyễn Khuyến	NGUYỄN HOÀNG YẾN VY	01/01/2004	Nữ	AV	9A10	THCS NGÔ TẤT TỐ

Tổng cộng có tất cả: 8 học sinh.

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2019

DANH SÁCH BÁO SỐ BÁO DANH

Loại hình: Chuyên

STT	SBD	Phòng	Tên điểm thi	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Ngoại ngữ	Lớp	Tên trường
1	92215	1	THPT Hùng Vương	LÊ NGUYỄN QUỐC AN	04/04/2004	Nam	AV	9A11	THCS NGÔ TẤT TỐ
2	92428	10	THPT Hùng Vương	NGUYỄN NGỌC HÀ	31/05/2004	Nữ	AV	9A11	THCS NGÔ TẤT TỐ
3	92456	11	THPT Hùng Vương	VÕ NGỌC LÊ HÂN	07/02/2004	Nữ	AV	9A11	THCS NGÔ TẤT TỐ
4	92615	17	THPT Hùng Vương	NGUYỄN NGỌC KHÁNH LINH	12/01/2004	Nữ	AV	9A11	THCS NGÔ TẤT TỐ
5	92767	24	THPT Hùng Vương	LÊ NGUYỄN Ý NHƯ	29/12/2004	Nữ	AV	9A11	THCS NGÔ TẤT TỐ
6	93520	28	THPT Nguyễn An Ninh	TRẦN ĐOÀN MINH TÚ	30/01/2004	Nam	AV	9A11	THCS NGÔ TẤT TỐ

Tổng cộng có tất cả: 6 học sinh.

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2019

DANH SÁCH BÁO SỔ BÁO DANH

Loại hình: Chuyên

STT	SBD	Phòng	Tên điểm thi	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Ngoại ngữ	Lớp	Tên trường
1	92368	7	THPT Hùng Vương	PHẠM HUỠNH NHẬT ĐĂNG	08/12/2004	Nam	AV	9A5	THCS NGÔ TẤT TỐ
2	92371	7	THPT Hùng Vương	NGUYỄN MINH DANH	06/09/2004	Nam	AV	9A5	THCS NGÔ TẤT TỐ
3	92463	11	THPT Hùng Vương	PHAN TRẦN MINH HẠNH	28/02/2004	Nữ	AV	9A5	THCS NGÔ TẤT TỐ
4	92519	13	THPT Hùng Vương	HUỠNH THANH HUYỀN	27/11/2004	Nữ	AV	9A5	THCS NGÔ TẤT TỐ
5	92986	4	THPT Nguyễn An Ninh	ĐỖ MINH TRIẾT	12/08/2004	Nam	AV	9A5	THCS NGÔ TẤT TỐ
6	93043	6	THPT Nguyễn An Ninh	TẠ NGUYỄN THIÊN VƯƠNG	12/09/2004	Nam	AV	9A5	THCS NGÔ TẤT TỐ
7	93372	22	THPT Nguyễn An Ninh	TÔN THẮT NGỌC BẢO	15/01/2004	Nam	AV	9A5	THCS NGÔ TẤT TỐ
8	93521	28	THPT Nguyễn An Ninh	NGUYỄN THANH TUẤN	17/10/2004	Nam	AV	9A5	THCS NGÔ TẤT TỐ
9	93550	3	THPT Lương Thế Vinh	LÊ NGUYỄN MINH AN	22/11/2004	Nữ	AV	9A5	THCS NGÔ TẤT TỐ
10	93669	8	THPT Lương Thế Vinh	TRẦN HỒNG ÂN	03/08/2004	Nam	AV	9A5	THCS NGÔ TẤT TỐ
11	93798	13	THPT Lương Thế Vinh	LÂM NHẬT HUY	06/02/2004	Nam	AV	9A5	THCS NGÔ TẤT TỐ
12	94033	4	THPT Nguyễn Khuyến	ĐỖ THỊ KIM THƯ	17/10/2004	Nữ	AV	9A5	THCS NGÔ TẤT TỐ
13	94082	6	THPT Nguyễn Khuyến	HOÀNG NGỌC TUỆ	18/12/2004	Nam	AV	9A5	THCS NGÔ TẤT TỐ
14	94142	9	THPT Nguyễn Khuyến	LÊ THỰC ANH	02/05/2004	Nữ	AV	9A5	THCS NGÔ TẤT TỐ
15	94327	17	THPT Nguyễn Khuyến	DƯƠNG ĐẶNG PHƯƠNG NHI	12/08/2004	Nữ	AV	9A5	THCS NGÔ TẤT TỐ
16	94407	20	THPT Nguyễn Khuyến	LƯU THỊ HOÀI THU	22/05/2004	Nữ	AV	9A5	THCS NGÔ TẤT TỐ
17	94476	23	THPT Nguyễn Khuyến	ĐỖ NGỌC THÙY VÂN	03/12/2004	Nữ	AV	9A5	THCS NGÔ TẤT TỐ
18	94491	24	THPT Nguyễn Khuyến	NGUYỄN QUỲNH NHẬT VY	07/07/2004	Nữ	AV	9A5	THCS NGÔ TẤT TỐ

Tổng cộng có tất cả: 18 học sinh.

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2019

DANH SÁCH BÁO SỐ BÁO DANH

Loại hình: Chuyên

STT	SBD	Phòng	Tên điểm thi	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Ngoại ngữ	Lớp	Tên trường
1	92491	12	THPT Hùng Vương	TRẦN HUY HOÀNG	15/09/2004	Nam	AV	9A7	THCS NGÔ TẤT TỐ

Tổng cộng có tất cả: 1 học sinh.

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2019

DANH SÁCH BÁO SỔ BÁO DANH

Loại hình: Chuyên

STT	SBD	Phòng	Tên điểm thi	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Ngoại ngữ	Lớp	Tên trường
1	9123	25	THPT Lương Thế Vinh	ĐÌNH TRƯỜNG HOÀNG VŨ	05/06/2004	Nam	AV	9A8	THCS NGÔ TẤT TỐ
2	92361	7	THPT Hùng Vương	TRẦN NGỌC MINH ĐAN	02/01/2004	Nữ	AV	9A8	THCS NGÔ TẤT TỐ
3	92365	7	THPT Hùng Vương	LÊ MINH ĐĂNG	14/06/2004	Nam	AV	9A8	THCS NGÔ TẤT TỐ
4	92468	11	THPT Hùng Vương	NGUYỄN VŨ NHƯ HẢO	04/08/2004	Nữ	AV	9A8	THCS NGÔ TẤT TỐ
5	92537	14	THPT Hùng Vương	NGUYỄN VÂN KHANH	14/04/2004	Nữ	AV	9A8	THCS NGÔ TẤT TỐ
6	92908	1	THPT Nguyễn An Ninh	TỪ XUÂN THỊNH	20/03/2004	Nam	AV	9A8	THCS NGÔ TẤT TỐ
7	92980	4	THPT Nguyễn An Ninh	LÊ HOÀNG CÔNG TRÍ	12/07/2004	Nam	AV	9A8	THCS NGÔ TẤT TỐ
8	93083	9	THPT Nguyễn An Ninh	NGUYỄN MINH AN	21/05/2004	Nam	AV	9A8	THCS NGÔ TẤT TỐ
9	94157	10	THPT Nguyễn Khuyến	NGUYỄN THU HOÀNG ANH	21/06/2004	Nữ	AV	9A8	THCS NGÔ TẤT TỐ
10	94240	13	THPT Nguyễn Khuyến	ĐÀO NGUYỄN MAI KHANH	27/08/2004	Nữ	AV	9A8	THCS NGÔ TẤT TỐ

Tổng cộng có tất cả: 10 học sinh.

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2019

DANH SÁCH BẢO SỔ BẢO DANH

Loại hình: Chuyên

STT	SBD	Phòng	Tên điểm thi	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Ngoại ngữ	Lớp	Tên trường
1	92350	6	THPT Hùng Vương	NGUYỄN LÊ CHÍ	25/01/2004	Nam	AV	9A9	THCS NGÔ TẤT TỐ
2	92574	16	THPT Hùng Vương	NGUYỄN NGỌC MINH KHÔI	26/05/2004	Nam	AV	9A9	THCS NGÔ TẤT TỐ
3	92917	1	THPT Nguyễn An Ninh	LÊ NGỌC THU	19/11/2004	Nữ	AV	9A9	THCS NGÔ TẤT TỐ
4	93232	15	THPT Nguyễn An Ninh	PHẠM VŨ BẢO NGỌC	12/10/2004	Nữ	AV	9A9	THCS NGÔ TẤT TỐ
5	93279	17	THPT Nguyễn An Ninh	VÕ CAO NHẬT QUANG	20/08/2004	Nam	AV	9A9	THCS NGÔ TẤT TỐ
6	93813	14	THPT Lương Thế Vinh	LÊ VĨNH KHANG	07/12/2004	Nam	AV	9A9	THCS NGÔ TẤT TỐ
7	94131	9	THPT Nguyễn Khuyến	BÙI NGUYỄN TRÚC ANH	01/09/2004	Nữ	AV	9A9	THCS NGÔ TẤT TỐ
8	94233	13	THPT Nguyễn Khuyến	TRƯỜNG GIÁNG HƯƠNG	24/12/2004	Nữ	AV	9A9	THCS NGÔ TẤT TỐ
9	94309	16	THPT Nguyễn Khuyến	VŨ NGỌC PHƯƠNG NGHI	10/06/2004	Nữ	AV	9A9	THCS NGÔ TẤT TỐ
10	94413	21	THPT Nguyễn Khuyến	HUỲNH LÊ ANH THU	11/03/2004	Nữ	AV	9A9	THCS NGÔ TẤT TỐ

Tổng cộng có tất cả: 10 học sinh.

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2019

DANH SÁCH BÁO SỔ BÁO DANH

Loại hình: Chuyên

STT	SBD	Phòng	Tên điểm thi	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Ngoại ngữ	Lớp	Tên trường
1	93027	6	THPT Nguyễn An Ninh	VŨ HOÀNG PHƯƠNG UYÊN	21/05/2004	Nữ	AV	9A1	THCS ĐÀO DUY ANH
2	93160	12	THPT Nguyễn An Ninh	HÀ THANH HOÀNG	08/07/2004	Nam	AV	9A1	THCS ĐÀO DUY ANH
3	93546	2	THPT Lương Thế Vinh	LÊ MINH QUỲNH TRANG	16/09/2004	Nữ	AV	9A1	THCS ĐÀO DUY ANH
4	94226	13	THPT Nguyễn Khuyến	ĐÀO PHẠM THÁI HÒA	21/09/2004	Nữ	AV	9A1	THCS ĐÀO DUY ANH

Tổng cộng có tất cả: 4 học sinh.

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2019

DANH SÁCH BÁO SỐ BÁO DANH

Loại hình: Chuyên

STT	SBD	Phòng	Tên điểm thi	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Ngoại ngữ	Lớp	Tên trường
1	93636	6	THPT Lương Thế Vinh	PHÙ TRẦN MINH QUANG	30/04/2004	Nam	AV	9A2	THCS ĐÀO DUY ANH
2	93683	9	THPT Lương Thế Vinh	NGUYỄN NGỌC TƯỜNG ANH	31/12/2004	Nữ	AV	9A2	THCS ĐÀO DUY ANH

Tổng cộng có tất cả: 2 học sinh.

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2019

DANH SÁCH BẢO SỔ BẢO DANH

Loại hình: Chuyên

STT	SBD	Phòng	Tên điểm thi	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Ngoại ngữ	Lớp	Tên trường
1	92229	1	THPT Hùng Vương	TRẦN HOÀNG THÁI AN	30/08/2004	Nam	AV	9A3	THCS TRẦN HUY LIỆU
2	92380	8	THPT Hùng Vương	TRẦN QUỐC ĐẠT	29/01/2004	Nam	AV	9A3	THCS TRẦN HUY LIỆU
3	92959	3	THPT Nguyễn An Ninh	TRẦN THỊ THỦY TIÊN	07/03/2004	Nữ	AV	9A3	THCS TRẦN HUY LIỆU
4	92973	3	THPT Nguyễn An Ninh	NGUYỄN LÊ NAM TRÂN	24/04/2004	Nữ	AV	9A3	THCS TRẦN HUY LIỆU
5	93198	14	THPT Nguyễn An Ninh	ĐOÀN NGỌC KHUÊ	25/11/2004	Nữ	AV	9A3	THCS TRẦN HUY LIỆU
6	94257	14	THPT Nguyễn Khuyến	NGUYỄN HOÀNG NGỌC LÂN	26/01/2004	Nam	AV	9A3	THCS TRẦN HUY LIỆU

Tổng cộng có tất cả: 6 học sinh.

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2019

DANH SÁCH BÁO SỔ BÁO DANH

Loại hình: Chuyên

STT	SBD	Phòng	Tên điểm thi	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Ngoại ngữ	Lớp	Tên trường
1	93037	6	THPT Nguyễn An Ninh	NGUYỄN CÔNG TIỂU VI	08/10/2004	Nữ	AV	9B1	THCS VÀ THPT VIỆT ANH

Tổng cộng có tất cả: 1 học sinh.

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2019

DANH SÁCH BÁO SỔ BÁO DANH

Loại hình: Chuyên

STT	SBD	Phòng	Tên điểm thi	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Ngoại ngữ	Lớp	Tên trường
1	92287	4	THPT Hùng Vương	PHAN NGUYỄN MINH ANH	20/11/2003	Nữ	AV	9B2	THCS VÀ THPT VIỆT ANH
2	92708	21	THPT Hùng Vương	TRẦN VĨNH THỰC NGHI	17/10/2004	Nữ	AV	9B2	THCS VÀ THPT VIỆT ANH
3	94053	5	THPT Nguyễn Khuyến	HUỲNH CÔNG TOẠI	28/08/2004	Nam	AV	9B2	THCS VÀ THPT VIỆT ANH

Tổng cộng có tất cả: 3 học sinh.

